

# TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Số: 35/TLBĐ

Tỷ lệ 1:1000

1. Số hiệu thửa đất: 276 ; Tờ bản đồ số: 184 xã Nhân Lý ( từ 81 xã Mai Sao trước khi sắp xếp)

Địa chỉ thửa đất: Thôn Lạng Nắc, xã Nhân Lý , tỉnh Lạng Sơn

2. Diện tích: 1400,0 m<sup>2</sup> ; Loại đất: DYT ;

3. Tên người sử dụng đất: UBND xã

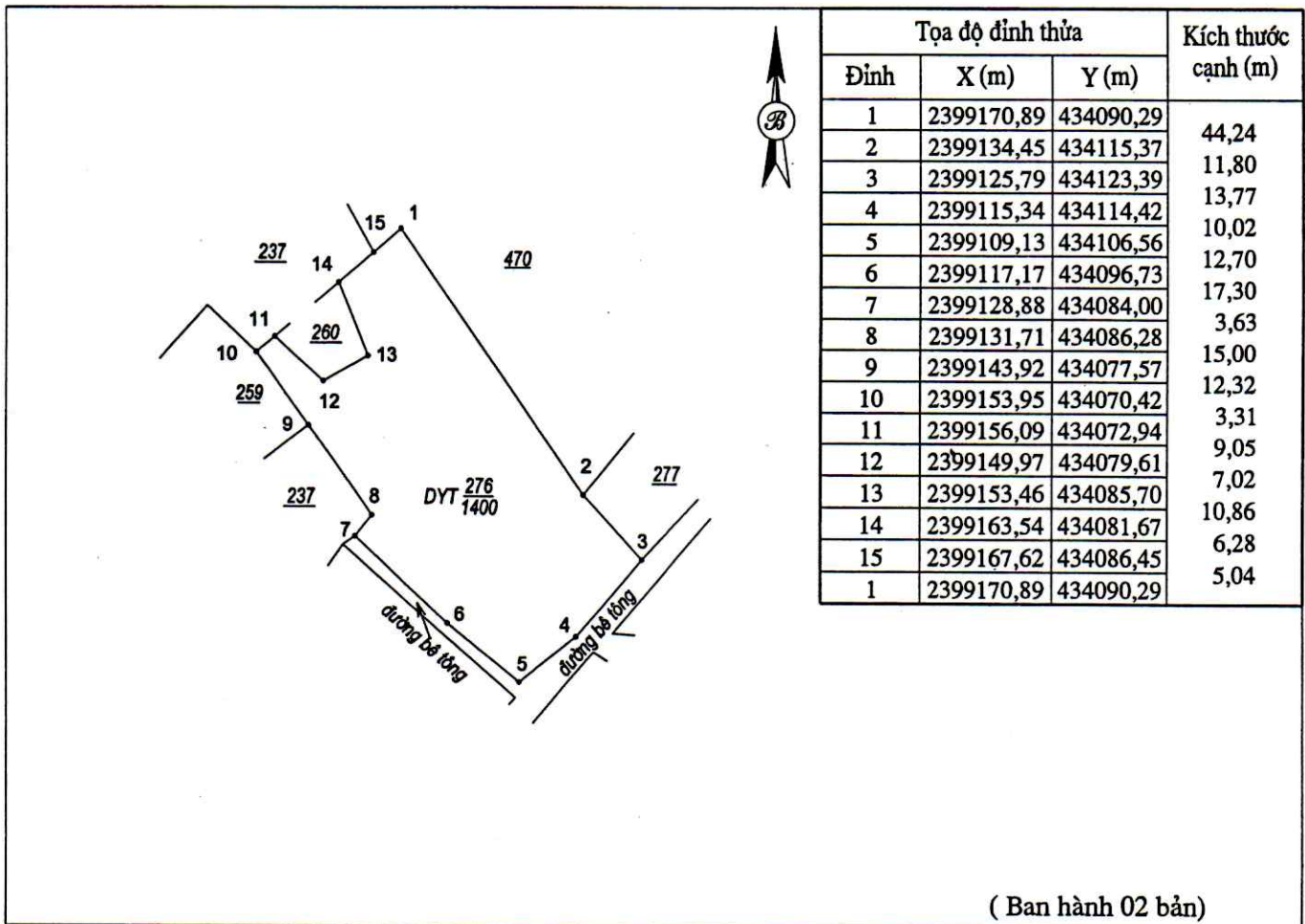
4. Giấy chứng nhận:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất

6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước các cạnh



NGƯỜI TRÍCH LỤC

NGUYỄN VĂN TÀI

Nhân Lý, ngày 29 tháng 5 năm 2026

PHÒNG KINH TẾ XÃ NHÂN LÝ

KT. TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



NÔNG THỊ MINH HỒNG

# TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Số: 36/TLBĐ

Tỷ lệ 1:500

1. Số hiệu thửa đất: 277 ; Tờ bản đồ số: 184 xã Nhân Lý ( từ 81 xã Mai Sao trước khi sắp xếp)

Địa chỉ thửa đất: Thôn Lạng Nắc, xã Nhân Lý , tỉnh Lạng Sơn

2. Diện tích: 224,0 m<sup>2</sup> ; Loại đất: CLN ;

3. Tên người sử dụng đất: UBND xã

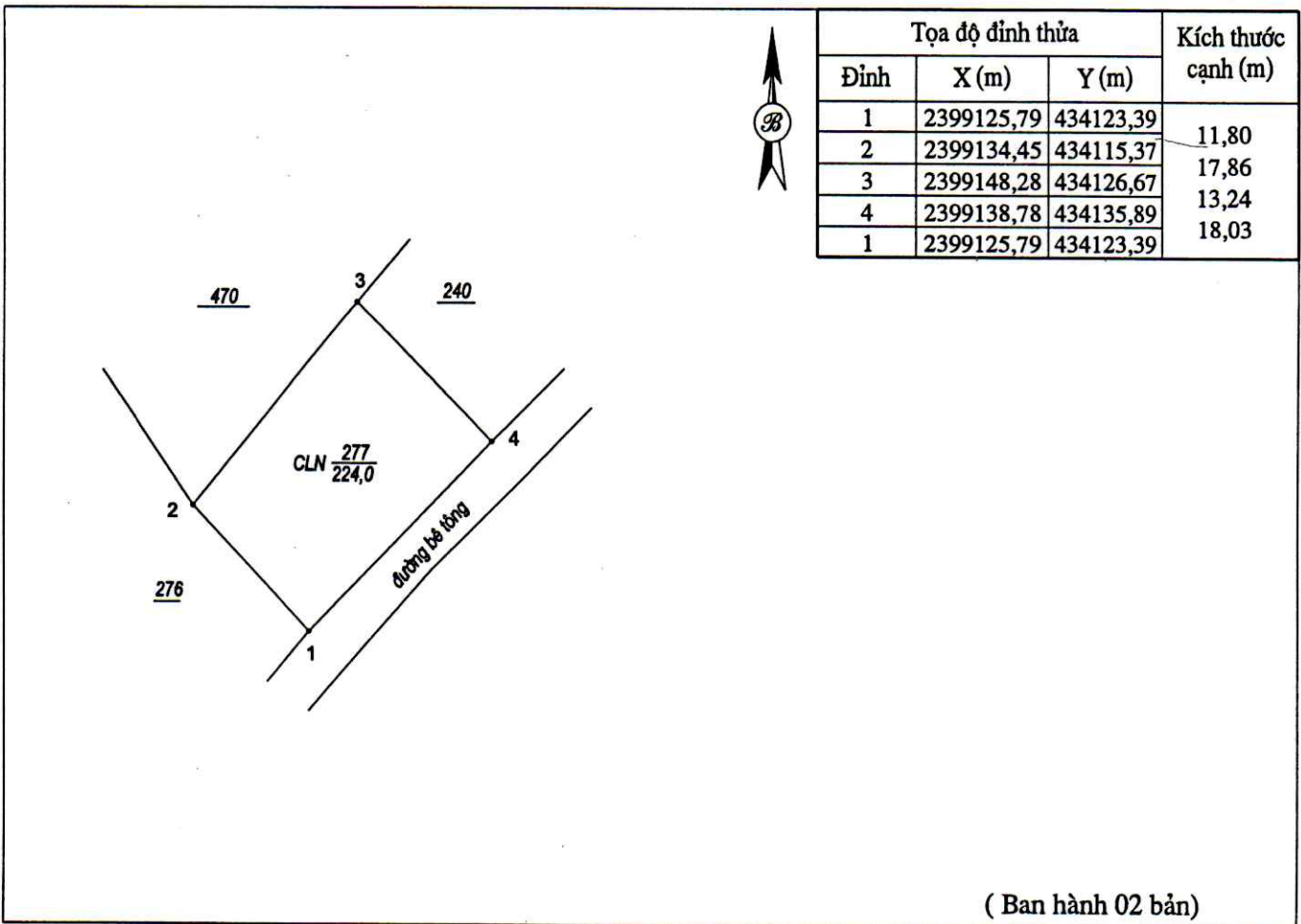
4. Giấy chứng nhận:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất

6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước các cạnh



NGƯỜI TRÍCH LỤC

NGUYỄN VĂN TÀI

Nhân Lý, ngày 29 tháng 5 năm 2026

PHÒNG KINH TẾ XÃ NHÂN LÝ

KT. TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



NÔNG THỊ MINH HỒNG



# TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Số: 37/TLBĐ

Tỷ lệ 1:500

1. Số hiệu thửa đất: 292 ; Tờ bản đồ số: 184 xã Nhân Lý ( tờ 81 xã Mai Sao trước khi sắp xếp)

Địa chỉ thửa đất: Thôn Lạng Nắc, xã Nhân Lý , tỉnh Lạng Sơn

2. Diện tích: 354,0 m<sup>2</sup> ; Loại đất: ONT ;

3. Tên người sử dụng đất: UBND xã

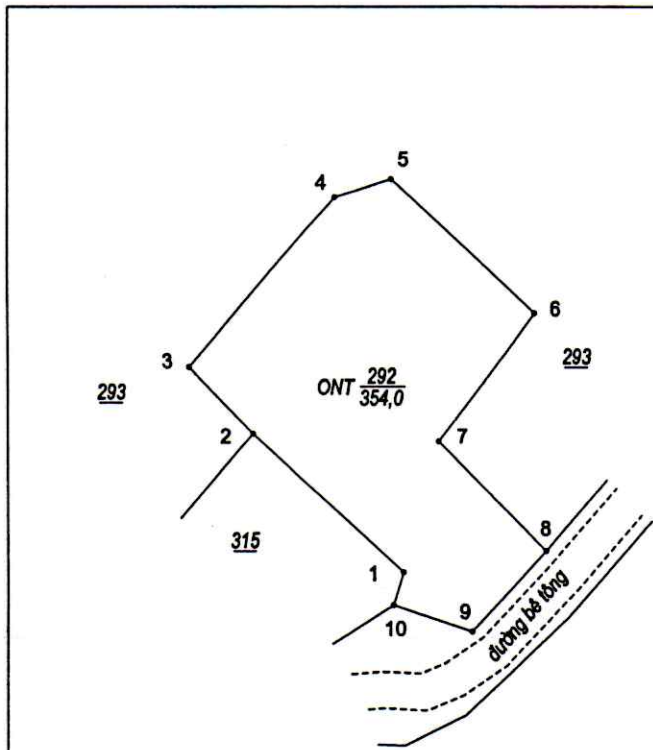
4. Giấy chứng nhận:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất

6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước các cạnh



| Tọa độ đỉnh thửa |            |           | Kích thước cạnh (m) |
|------------------|------------|-----------|---------------------|
| Đỉnh             | X (m)      | Y (m)     |                     |
| 1                | 2399088,63 | 434081,92 | 13,28               |
| 2                | 2399097,61 | 434072,13 | 6,10                |
| 3                | 2399101,97 | 434067,87 | 14,54               |
| 4                | 2399112,88 | 434077,48 | 3,86                |
| 5                | 2399114,06 | 434081,16 | 12,75               |
| 6                | 2399105,41 | 434090,53 | 10,41               |
| 7                | 2399097,11 | 434084,25 | 10,00               |
| 8                | 2399090,00 | 434091,28 | 7,12                |
| 9                | 2399084,78 | 434086,44 | 5,44                |
| 10               | 2399086,50 | 434081,28 | 2,22                |
| 1                | 2399088,63 | 434081,92 |                     |

( Ban hành 02 bản)

NGƯỜI TRÍCH LỤC

NGUYỄN VĂN TÀI

Nhân Lý, ngày 29 tháng 5 năm 2026

PHÒNG KINH TẾ XÃ NHÂN LÝ

KT. TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



NÔNG THỊ MINH HỒNG

# TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Số: 38/TLBĐ

Tỷ lệ 1:500

1. Số hiệu thửa đất: 293 ; Tờ bản đồ số: 184 xã Nhân Lý ( từ 81 xã Mai Sao trước khi sắp xếp)

Địa chỉ thửa đất: Thôn Lạng Nắc, xã Nhân Lý , tỉnh Lạng Sơn

2. Diện tích: 783,0 m<sup>2</sup> ; Loại đất: CLN ;

3. Tên người sử dụng đất: UBND xã

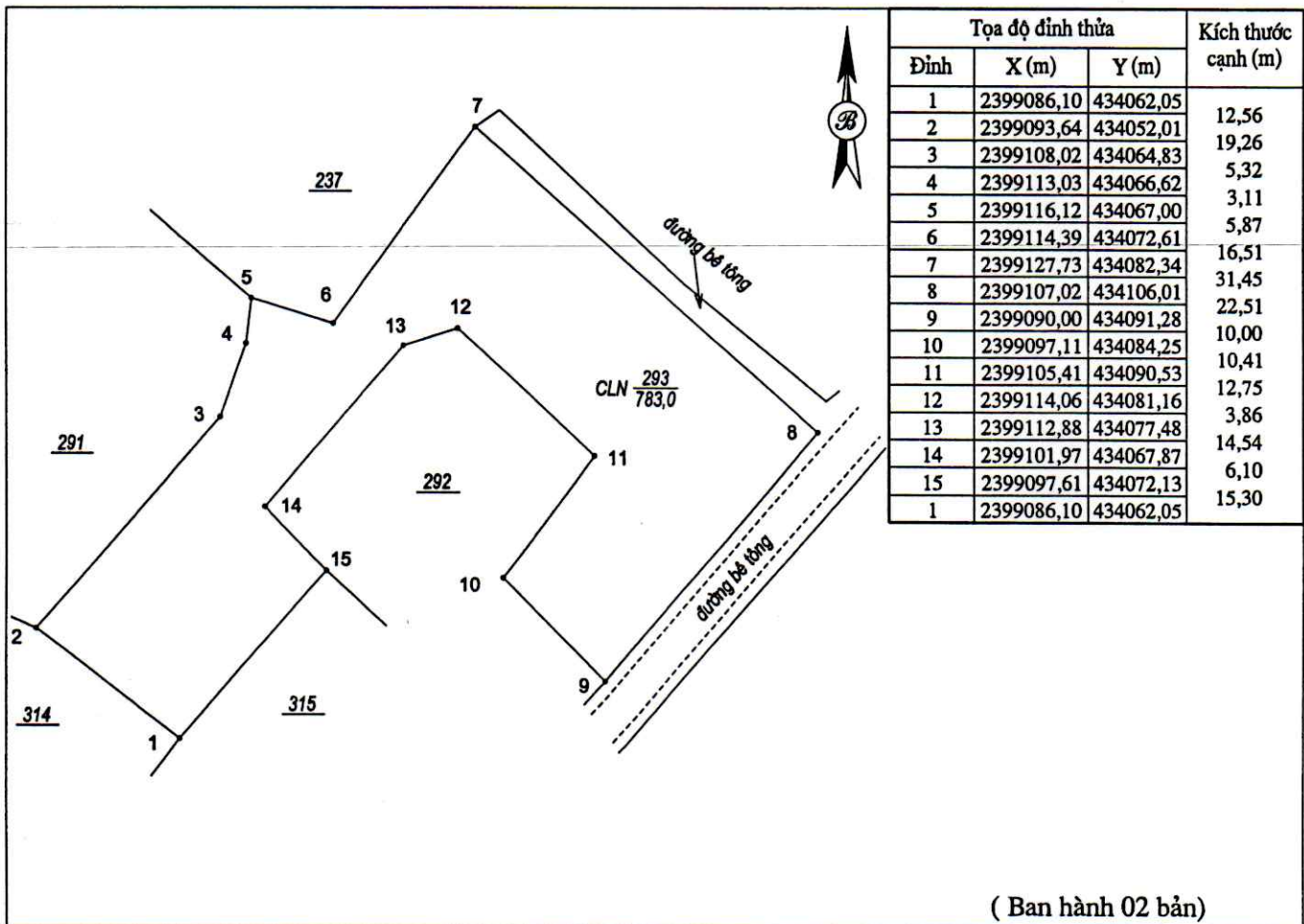
4. Giấy chứng nhận:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất

6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước các cạnh



NGƯỜI TRÍCH LỤC

NGUYỄN VĂN TÀI

Nhân Lý, ngày 29 tháng 5 năm 2026

PHÒNG KINH TẾ XÃ NHÂN LÝ

KT. TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



NÔNG THỊ MINH HỒNG



# TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Số: 39/TLBĐ

Tỷ lệ 1:500

1. Số hiệu thửa đất: 315 ; Tờ bản đồ số: 184 xã Nhân Lý ( từ 81 xã Mai Sao trước khi sắp xếp)

Địa chỉ thửa đất: Thôn Lạng Nắc, xã Nhân Lý , tỉnh Lạng Sơn

2. Diện tích: 231,0 m<sup>2</sup> ; Loại đất: DVH ;

3. Tên người sử dụng đất: UBND xã

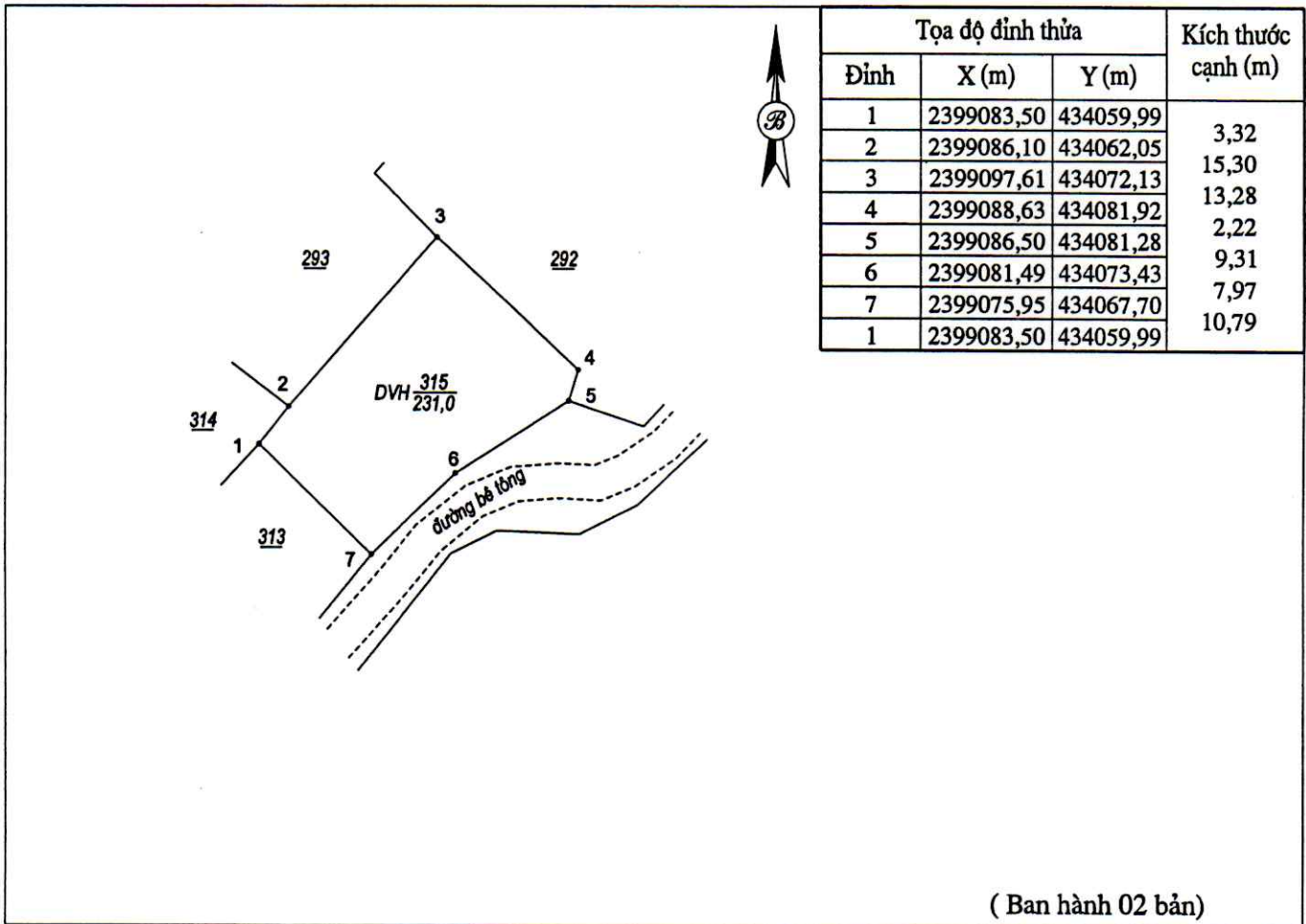
4. Giấy chứng nhận:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất

6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước các cạnh



NGƯỜI TRÍCH LỤC

NGUYỄN VĂN TÀI

Nhân Lý, ngày 29 tháng 5 năm 2026

PHÒNG KINH TẾ XÃ NHÂN LÝ

KT. TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



NÔNG THỊ MINH HỒNG

# TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

Số: 40/TLBĐ

Tỷ lệ 1:2000

1. Số hiệu thửa đất: 9 ;13;31;73 ; Tờ bản đồ số: 183 xã Nhân Lý (tờ 81 xã Mai Sao trước khi sắp xếp)

Địa chỉ thửa đất: Thôn Lạng Nắc, xã Nhân Lý, tỉnh Lạng Sơn

2. Diện tích: 7341,0 m<sup>2</sup> ; 872,0 m<sup>2</sup>; 6469,0 m<sup>2</sup>; 418,0 m<sup>2</sup>; Loại đất: RSX ; ONT ; RSX ; ONT

3. Tên người sử dụng đất: UBND xã

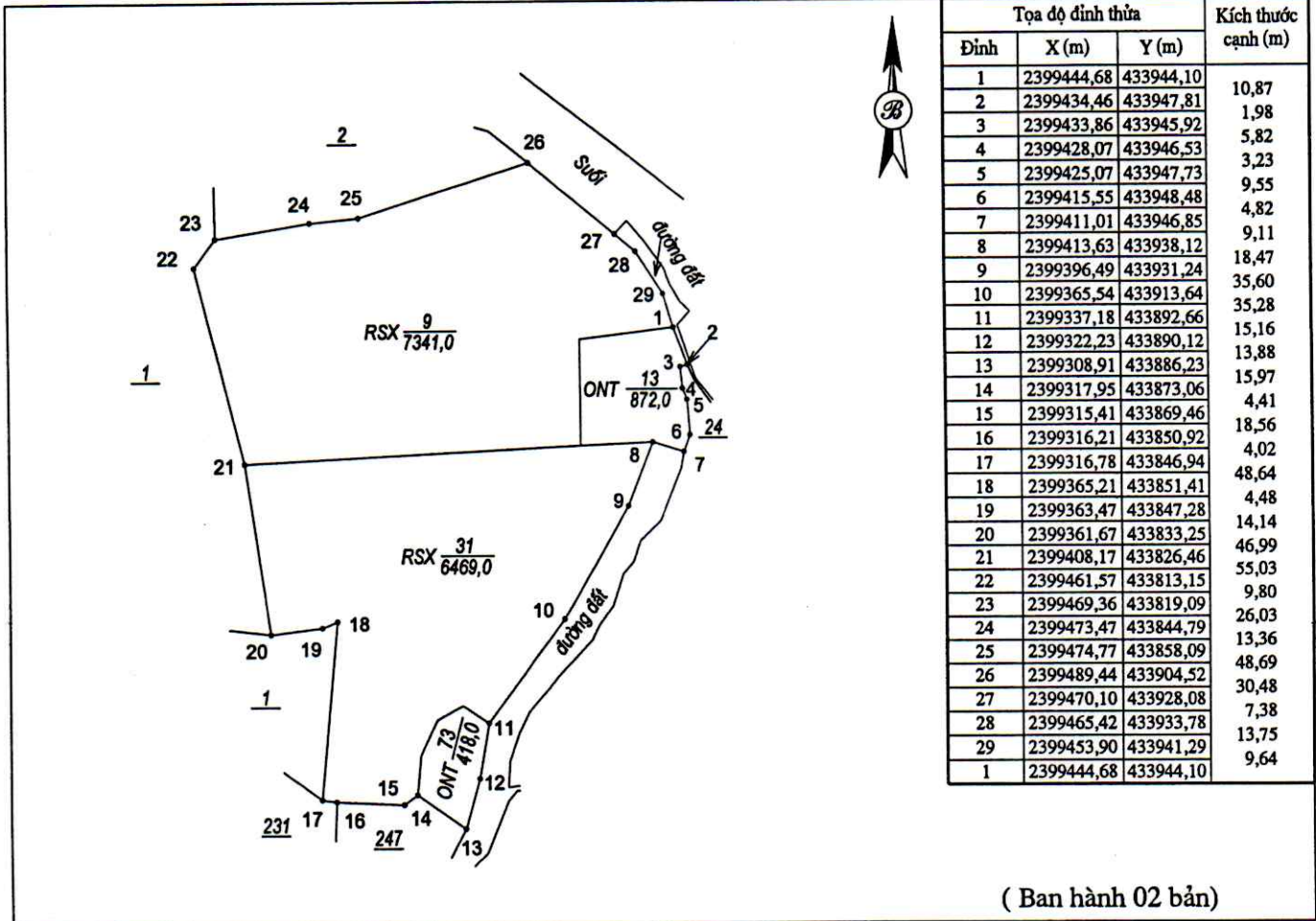
4. Giấy chứng nhận:

5. Các thay đổi của thửa đất so với giấy tờ pháp lý về quyền sử dụng đất

6. Các thông tin khác cần trích lục:

7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất

8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước các cạnh



( Ban hành 02 bản)

NGƯỜI TRÍCH LỤC

NGUYỄN VĂN TÀI

Nhân Lý, ngày 29 tháng 5 năm 2026

PHÒNG KINH TẾ XÃ NHÂN LÝ

KT. TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



NÔNG THỊ MINH HỒNG